

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:188/2022/HS-ST
Ngày 08 – 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Tiến Thịnh;

Ông Trương Công Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị T, sinh ngày 07/6/1985 tại Thái Bình.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 31, ngách 155, đường Lý Thường Kiệt, tổ 4, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Số nhà 405, CT2, khu đô thị 379, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ.

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Trần Văn An (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tư.

Có chồng đã ly hôn là Đào Quang Điền, có một con sinh năm 2008.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 124/2014/HSST ngày 28/7/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 08 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2014. Chấp hành xong án phí hình sự và hình phạt bổ sung ngày 23/9/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2019

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 18/7/2012 của Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình về hành vi đánh bạc, mức phạt 2.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt ngày 24/7/2012.

- Bản án số 160/2005/HSST ngày 30/11/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 15 tháng tù về tội: “Mua bán phụ nữ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2006, xác minh về việc chấp hành nghĩa vụ dân sự tại Chi cục Thi hành án thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình không có hồ sơ.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phạm Quang H3, sinh năm 1990, trú tại thôn Luật Ngoại 2, xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Phạm Duy H, sinh năm 1961, trú tại số nhà 06, đường C, tổ 06, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

- Bà Bùi Thị H1, sinh năm 1955, trú tại số nhà 85, ngõ 70, tổ 7, phường X, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/8/2022, Trần Thị T đi bộ từ chỗ ở đến vườn hoa thành phố Thái Bình thuộc phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, gặp và hỏi mua của một người phụ nữ khoảng 45 tuổi không biết tên, địa chỉ 700.000 đồng được 02 túi ma túy đá, đựng trong túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, sau đó T mang về chỗ ở của T. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T cầm 02 gói ma túy xuống sảnh hành lang tầng 1, tòa nhà chung cư CT2, khu đô thị 379, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với mục đích tìm khách để bán ma túy. Tại đây, T gặp Phạm Quang H3 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, T đồng ý. H3 đưa cho T 500.000 đồng, T cầm tiền và đưa cho H3 01 gói ma túy đá, H3 nhận túi ma túy đá cất vào túi quần trái phía trước đang mặc thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình kết hợp với Công an thành phố Thái Bình phát hiện bắt quả tang. H3 tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt, H3 khai là ma túy đá vừa mua của T với giá 500.000 đồng để sử dụng. T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài, T khai là ma túy, mục đích mang đi bán kiếm lời, giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, T khai là tiền bán ma túy cho H3 mà có và 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen. Kiểm tra

người T và H3 không thu giữ gì thêm. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị T không phát hiện gì liên quan đến ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 335/KL-KTHS (MT) ngày 01/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong quản lý của Phạm Quang H3 là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0758 gam. Mẫu vật trong phong bì niêm phong quản lý của Trần Thị T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1749 gam.

Tại bản cáo trạng số: 188/CT – VKSTPTB ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Thị T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị T từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2022, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Thị T và Phạm Quang H3 hoàn trả sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải H3 nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về hình phạt cũng như các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 00 phút

ngày 30/8/2022, tại sảnh hành lang tầng 1, tòa nhà chung cư CT2, khu đô thị 379, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Trần Thị T có hành vi bán trái phép 0,0758 gam ma túy loại Methamphetamine cho anh Phạm Quang H3 với giá 500.000 đồng và có hành vi tàng trữ 0,1749 gam ma túy loại Methamphetamine để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tội phạm về ma túy, gây tác hại xấu đến xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì hám lời nên đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về để bán cho người khác nhằm hưởng tiền chênh lệch, hành vi của bị cáo phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Trần Thị T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội mua bán phụ nữ, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo phạm tội lần này khi bản án xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm, do vậy bị cáo PH3 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T khai báo thành khẩn nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Do bị cáo mua ma túy về bán kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy quản lý của Trần Thị T và anh Phạm Quang H3 là vật Nhà nước cấm lưu hành, cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000 đồng, là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại Samsung màu xanh đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với anh Phạm Quang H3 là người mua ma túy về sử dụng, lượng ma

túy tàng trữ và các yếu tố nhân thân chưa đủ cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ – PC 04 ngày 12/9/2022 đối với H3.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, T khai mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực vườn hoa phường Đề Thám, thành phố Thái Bình nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo PHẢI nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Thị T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị T 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Thị T và Phạm Quang H3 hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì số 335/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 193/KL – KTHS(TL). Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Samsung vỏ màu xanh đen. *(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 22 tháng 11 năm 2022).*

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày 08/12/2022. Anh Phạm Quang H3 có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hay niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người PHẢI thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền